TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 08 - 2023
V/v ly hôn giữa chị H và anh Q

NHÂN DANH

NƯỚC CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết; Bà Đoàn Thị Dịu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Ngày 15 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 08 năm 2023, về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị H, sinh năm: 1990; Nơi ĐKHKTT: Xã P, huyện T, tỉnh Nam Định. Hiện trú tại: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị H, anh Q vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng, nguyên đơn là chị Mai Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Hồng Q đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do khác nhau về quan điểm sống, không hợp nhau, anh Q không quan tâm đến con cái. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau được nữa, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 24/3/2021, hiện con chung đang ở cùng chị, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Vợ chồng không có tài sản gì và chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Nguyễn Hồng Q trình bày: Thời gian kết hôn đúng như chị H trình bày ở trên. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 12/2022, do có sự hiểu nhầm trong cuộc sống nên chị H đã bỏ về mẹ đẻ ở từ đó đến nay. Anh có bảo chị H về vợ chồng chung sống cùng nhau nuôi con nhưng chị H không về và yêu cầu anh lên nhà bố mẹ chị chung sống nhưng anh không lên. Nay chị H xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn do con anh còn nhỏ.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 24/03/2021, hiện con đang ở cùng chị H. Nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Vợ chồng không có tài sản, công nợ nên anh không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Hồng Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy; việc Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Q là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Hồng Q kết hôn với nhau vào ngày 11 tháng 11 năm 2019, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Từ 12/2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do có sự hiểu nhầm trong cuộc sống nên chị H đã bỏ về mẹ đẻ ở từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q. Anh Q không đồng ý ly hôn do con chung còn nhỏ.

Xét thực tế quan hệ hôn nhân giữa chị Mai Thị H và anh Nguyễn Hồng Q đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị H là phù hợp.

[3] Về con chung: Tại phiên tòa chị H, anh Q vắng mặt nhưng đã có lời khai trình bày quan điểm. HĐXX xét thấy; Hiện tại cháu Nguyễn Gia B đang ở cùng mẹ là chị Mai Thị H. Do vậy, để ổn định cuộc sống hiện tại cũng như việc chăm sóc giáo dục con chung nên giao chị H tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 24/03/2021, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị H, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

[5] Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa chị Mai Thị H và anh Nguyễn Hồng Q.

2. Về con chung: Giao chị Mai Thị H tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 24/03/2021, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Nguyễn Hồng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Mai Thị H phải nộp 300.000đồng. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002324 ngày 11/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Chị Mai Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Hồng Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã P;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.